

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2821/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 869/TTr-BCA ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc phê duyệt Đề án tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này là Đề án “Tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh” (sau đây gọi tắt là đề án).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng Cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu các tổ chức chính trị, xã hội ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐỀ ÁN**

Tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh

*(Kèm theo Quyết định số: 2821/QĐ-TTg
ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. QUAN ĐIỂM

Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, Đề án quán triệt các mục tiêu, định hướng và giải pháp về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện trong giai đoạn 2025–2030. Cụ thể như sau:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, đặc biệt trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh (*sau đây gọi là công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề*). Phân định rõ trách nhiệm kiểm tra, giám sát của cơ quan đảng với cơ quan hành chính nhà nước, tránh chồng chéo, trùng lặp. Nhấn mạnh vai trò nêu gương và trách nhiệm của cơ quan, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề. Bảo đảm mọi nguồn tin về tội phạm, nhất là các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh phải được xử lý đúng pháp luật, không có “vùng cấm”, không có ngoại lệ.

2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề, bảo đảm phạm vi, phương thức, nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa và xử lý nghiêm các vi phạm trong giai đoạn hiện nay.

3. Phát huy vai trò của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, kiểm sát trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh; đề cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương nhằm tạo sự thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

4. Kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu tổ chức đảng, người đứng đầu đơn vị phải gắn liền với kết quả thực hiện công tác phòng,

chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu nếu buông lỏng lãnh đạo, thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát chuyên đề.

5. Công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề không chỉ nhằm phát hiện, xử lý vi phạm mà còn góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ trong giai đoạn hiện nay. Kiểm tra, giám sát chuyên đề phải thực chất, hiệu quả, tránh kiểm tra hình thức, chạy theo số lượng.

6. Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, báo chí,... trong việc theo dõi, giám sát, phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trong công tác phát hiện, chuyển giao nguồn tin về tội phạm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

7. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp cơ sở trong việc chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm trong công tác chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát tại cấp cơ sở đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, bảo đảm phát hiện từ sớm, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

8. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề; có cơ chế bảo vệ cán bộ kiểm tra, giám sát chuyên đề khi thực thi nhiệm vụ; bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết để hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; đẩy mạnh số hóa quy trình tiếp nhận, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm để xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả, ngăn ngừa tiêu cực và tình trạng bỏ lọt tội phạm, đồng thời tăng cường vai trò giám sát xã hội.

10. Bảo đảm nguồn lực tổ chức thực hiện Đề án, nhất là về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật và tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực; không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai; Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tiếp nhận và xử lý nguồn tin về tội phạm; đẩy mạnh quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bảo đảm thực hiện đồng bộ với các mục tiêu,

nhệm vụ của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm, báo chí phản ánh.

b) Hoàn thiện cơ chế, quy định và quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề theo hướng rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ phạm vi, nội dung và phương thức thực hiện; khắc phục tình trạng kiểm tra hình thức, chồng chéo; kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập để kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp thực tiễn.

c) Nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, trách nhiệm công vụ và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; đặc biệt là đội ngũ trong các cơ quan tiến hành tố tụng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ giữa các cơ quan kiểm tra của Đảng, cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm sát, xét xử, thi hành án và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

đ) Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình tiếp nhận, phân loại, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, đặc biệt là các vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân, cơ quan dân cử, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị – xã hội, cơ quan báo chí, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức xã hội tham gia giám sát theo quy định của pháp luật.

e) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong quy trình tiếp nhận, phân loại, thụ lý và giải quyết nguồn tin về tội phạm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, vi phạm trong quá trình chuyển giao, tiếp nhận nguồn tin giữa các cơ quan có thẩm quyền.

g) Xác định chuyển đổi số là một hướng đi trọng tâm trong nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; đặt mục tiêu từng bước hiện đại hóa, số hóa các quy trình và xây dựng hệ thống dữ liệu chia sẻ giữa các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Đối tượng, phạm vi của Đề án

a) Đối tượng của Đề án: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định sau kiểm tra, giám sát; cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; người có trách nhiệm, thẩm quyền trong việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Phạm vi của Đề án: Đề án tập trung tổng kết, đánh giá công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh (*giai đoạn 01/01/2018 - 01/01/2025*) đối với các Đảng bộ thuộc Đảng ủy Chính phủ và các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở đó, Đề án đề ra định hướng, nhiệm vụ, giải pháp triển khai công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề đến năm 2030, bảo đảm phù hợp với mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội bức xúc, báo chí phản ánh được xác định trên cơ sở thực tiễn kiểm tra, giám sát chuyên đề và nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, bao gồm: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư, xây dựng cơ bản, đấu thầu, mua sắm công; tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, quản lý doanh nghiệp nhà nước; y tế, giáo dục, an sinh xã hội và các lĩnh vực khác có vị trí công tác được quy định định kỳ chuyển đổi tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, nhằm phòng ngừa tham nhũng trong hoạt động công vụ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các văn bản của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tội phạm và tham nhũng, tiêu cực nhất là các Kết luận của Bộ Chính trị ^[1] và Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề của cấp ủy, tổ chức đảng; các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; chú trọng giải quyết khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, thực hiện công tác tiếp công dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

c) Tăng cường vai trò chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc của cấp ủy, tổ chức Đảng và người đứng đầu; giao trách nhiệm cụ thể cho cấp ủy, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền trong việc theo dõi, đôn đốc xử lý các nguồn tin phức tạp, kéo dài;

¹ Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, phản ánh.

đưa nội dung giải quyết các nguồn tin phức tạp vào chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề để đánh giá trách nhiệm cá nhân, tập thể.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật

a) Về xác định thẩm quyền và nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật nhằm xác định rõ ràng thẩm quyền, trách nhiệm kiểm tra, giám sát chuyên đề của các cơ quan Đảng và cơ quan hành chính nhà nước, quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, phối hợp và người đứng đầu đơn vị trong quy trình, nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, thống nhất từ Trung ương đến cấp cơ sở.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật nhằm xác định cụ thể phạm vi kiểm tra, giám sát chuyên đề bao gồm toàn bộ quy trình từ khi phát hiện, chuyển giao đến tiếp nhận, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Đồng thời, quy định rõ nguyên tắc, tiêu chí để lựa chọn đối tượng, địa bàn kiểm tra hằng năm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội bức xúc, báo chí phản ánh.

- Hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề từ khâu lập kế hoạch đến theo dõi việc thực hiện kết luận, kiến nghị. Đồng thời, bổ sung quy định về phương thức kiểm tra linh hoạt như kiểm tra định kỳ, đột xuất, kiểm tra theo dấu hiệu vi phạm, hậu kiểm và tăng cường hình thức kiểm tra liên ngành.

b) Hoàn thiện các quy định về xử lý vi phạm của các chủ thể có thẩm quyền quản lý, kiểm tra, giám sát chuyên đề

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thực hiện trách nhiệm giải trình đối với các vi phạm, khuyết điểm được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề trong hoạt động chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Bảo đảm việc báo cáo, giải trình này được thực hiện đầy đủ trước cơ quan cấp trên, các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan báo chí.

- Tăng cường thực hiện nghiêm các quy định pháp luật hiện hành về trách nhiệm, thời hạn xử lý và phản hồi kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, hoàn thiện quy định về công khai thông tin, nhất là kết quả xử lý nguồn tin về tội phạm, kiến nghị xử lý về việc chậm tiến độ; tăng cường tính công khai, minh bạch quy trình thông qua việc chuẩn hóa biểu mẫu báo cáo, hệ thống dữ liệu và quy định rõ đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, công khai thông tin kết quả để phục vụ giám sát xã hội. Đặc biệt, quy định rõ đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và công khai thông tin kết quả xử lý để phục vụ giám sát xã hội.

- Hoàn thiện quy định pháp luật về việc xử lý hành chính và kỷ luật đảng đối với tổ chức, cá nhân có hành vi thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; xử lý nghiêm minh các hành vi bao

che, can thiệp, làm sai lệch, che giấu thông tin hoặc cản trở công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Hoàn thiện cơ chế bảo vệ người cung cấp thông tin, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi trả thù, trù dập người cung cấp thông tin vi phạm, đặc biệt là những nguồn tin trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội bức xúc, báo chí phản ánh.

c) Hoàn thiện quy định về kiểm tra, giám sát nội bộ trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị để chủ động phát hiện các vi phạm, phòng ngừa các sai phạm có dấu hiệu tội phạm

- Hoàn thiện quy định pháp luật và cơ chế kiểm soát nhằm bảo đảm tính khách quan, minh bạch trong toàn bộ quy trình phát hiện, tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, giải quyết và hậu kiểm nguồn tin về tội phạm; xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cơ quan, cá nhân trong từng khâu của quy trình để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, khắc phục tình trạng kéo dài thời gian giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong nội bộ làm căn cứ để đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân hằng năm.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát nội bộ trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và bổ sung quy định bắt buộc định kỳ báo cáo cấp trên kết quả tự kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, phòng ngừa tiêu cực.

d) Thể chế hóa ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, giám sát chuyên đề

Bổ sung và hoàn thiện các quy định pháp luật về trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề nhằm từng bước số hóa toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin và kết luận kiểm tra. Đồng thời, ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật chung về hạ tầng và cơ sở dữ liệu để thống nhất triển khai, và quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong việc cập nhật, quản lý, và sử dụng dữ liệu liên quan.

3. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan kiểm tra của Đảng, cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm sát, xét xử, thi hành án và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành theo định kỳ hoặc đột xuất; tập trung vào các lĩnh vực, vụ việc phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực. Thống nhất phương thức trao đổi và xử lý thông tin trong toàn bộ quy trình phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận và xử lý nguồn tin về tội phạm, quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong từng khâu. Định kỳ sơ kết, tổng kết công tác phối hợp; xử lý nghiêm các trường hợp né tránh, đùn đẩy trách nhiệm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Bổ sung cơ chế phối hợp gắn với bảo đảm nguồn lực cho hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề.

b) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát chuyên đề trong việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra. Quy định rõ cơ chế hậu kiểm để kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp để chậm trễ, kéo dài, hoặc không thực hiện kiến nghị.

c) Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế gắn với các nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề của Đề án; tăng cường trao đổi kinh nghiệm, mô hình, công cụ đánh giá rủi ro và giám sát công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; tổ chức thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo hướng tích hợp các yêu cầu của Công ước vào nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề.

4. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm sát, xét xử, thi hành án. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá cán bộ cụ thể gắn với vị trí, việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, liêm chính, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu. Đồng thời, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật thông qua tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, ưu tiên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như đất đai, đầu tư, tài chính, xây dựng cơ bản, quản lý doanh nghiệp nhà nước.

c) Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực, thanh tra, kiểm tra nội bộ trong các cơ quan có chức năng kiểm tra, giám sát chuyên đề. Kiên quyết xử lý, luân chuyển những cán bộ có biểu hiện suy thoái, những nhiều, tiêu cực, bao che sai phạm, cố ý làm sai lệch hồ sơ. Thực hiện nghiêm việc luân chuyển, điều động cán bộ tại các vị trí nhạy cảm, đồng thời có chính sách bảo vệ cán bộ dám đấu tranh chống tiêu cực, phát hiện sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Đảm bảo điều kiện vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị và kinh phí cho hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề. Ưu tiên đầu tư cho các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm có nguy cơ cao phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm

a) Chuẩn hóa quy trình phân loại và xử lý nguồn tin có dấu hiệu tội phạm, đặc biệt từ nguồn đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân và

báo chí. Khắc phục tình trạng dễ sót, lọt thông tin tội phạm, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, xác minh ban đầu, bảo đảm tính khách quan, kịp thời, chính xác trong xử lý nguồn tin về tội phạm. Đồng thời, thiết lập cơ chế tự giám sát, kiểm tra nội bộ hiệu quả, trọng tâm vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong phát hiện, xử lý các hành vi có dấu hiệu vi phạm trong hoạt động chuyển giao nguồn tin có dấu hiệu tội phạm.

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ kéo dài, đặc biệt là các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực. Trường hợp đủ điều kiện phục hồi giải quyết, phải khẩn trương thực hiện, bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, không để tình trạng chậm trễ kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân, ảnh hưởng đến uy tín và niềm tin của Nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

6. Phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Đưa nội dung giám sát về công tác chấp hành pháp luật trong tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận và báo chí quan tâm vào chương trình giám sát chuyên đề hằng năm.

b) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường tổ chức các đoàn giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật trong tiếp nhận, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về dấu hiệu vi phạm pháp luật trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận và báo chí quan tâm; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là kênh tiếp nhận, phân loại và chuyển tải thông tin từ Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát xã hội.

c) Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả cơ chế tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, cơ quan báo chí và các tổ chức xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai minh bạch quy trình xử lý, bảo đảm phản hồi kịp thời, đầy đủ. Đồng thời, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị và quyền giám sát của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

a) Xây dựng cơ chế chia sẻ và cập nhật dữ liệu giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, kiểm sát, tòa án và các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm phục vụ hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá kết quả phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm. Trọng tâm là các vụ việc thuộc lĩnh

vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, có nhiều phản ánh từ dư luận xã hội và cơ quan báo chí, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn quốc.

b) Số hóa toàn bộ quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề và theo dõi thực hiện kiến nghị, kết luận sau kiểm tra; từng bước thực hiện ký số, lưu trữ điện tử, quản lý quy trình công việc trên nền tảng số. Ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong công tác thống kê, theo dõi tiến độ, kết quả xử lý nguồn tin về tội phạm, tổng hợp, phân tích thông tin từ mạng xã hội, báo chí để dự báo tình hình và phát hiện sớm các dấu hiệu vi phạm, nhất là các bất thường trong lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, nhằm xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm.

c) Tăng cường bảo mật, an toàn thông tin và quản trị dữ liệu trong toàn bộ hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Bảo đảm an toàn dữ liệu, nhất là các dữ liệu nhạy cảm có liên quan đến các vụ án có yêu cầu bảo đảm bí mật, các vụ án có liên quan đến cán bộ, đảng viên.

d) Khuyến khích người dân sử dụng cổng dịch vụ công, cổng thông tin tiếp nhận tố giác tội phạm và các ứng dụng di động của các cơ quan chức năng để gửi tố giác, tin báo về tội phạm. Các bộ, ngành cần tích hợp kênh tiếp nhận này với hệ thống cổng thông tin điện tử và đường dây nóng hiện có; quy định rõ trách nhiệm xử lý và phản hồi của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo mọi tin báo qua cổng thông tin điện tử đều phải được xử lý như tin báo trực tiếp theo đúng thời hạn luật định.

8. Nghiên cứu tổ chức thí điểm tổ chức giám sát chuyên đề tại cơ sở nhằm gắn hoạt động giám sát xã hội với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chỉ đạo, điều hành và đầu mối thực hiện Đề án

Bộ Công an là cơ quan chủ trì, đầu mối triển khai Đề án; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã được Chính phủ phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ban, ngành, địa phương; tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Phân công trách nhiệm cho các bộ, ngành, địa phương

2.1. Bộ Công an

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật trong công tác tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong hoạt động điều tra các vụ án hình sự, nhất là các vụ án tham nhũng, tiêu cực do cơ quan thanh tra, kiểm toán và các cơ quan có thẩm quyền khác chuyển giao; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, bỏ lọt tội phạm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi

phạm pháp luật, cản trở, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, xử lý vụ án hình sự.

- Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh; qua đó phát hiện kịp thời vi phạm, thiếu sót trong hoạt động phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, xây dựng khung tiêu chí và hệ thống chỉ số đánh giá kết quả công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, trình cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm sự thống nhất giữa khối Đảng và khối cơ quan hành chính nhà nước. Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu theo biểu mẫu thống nhất; định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì xây dựng và triển khai cơ chế chia sẻ thông tin, dữ liệu về kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm liên quan đến công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nội chính, tư pháp; bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an toàn thông tin.

- Ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo để thống kê số liệu, đánh giá hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm để phát hiện điểm bất thường trong giải quyết tin báo và dự báo tình hình phục vụ việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm.

2.2. Bộ Quốc phòng

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ đối với hoạt động của các Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, bỏ lọt tội phạm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật, cản trở, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, xử lý vụ án hình sự.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tiếp nhận, xác minh, xử lý nguồn tin về tội phạm trong Quân đội, đặc biệt đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm việc xử lý nguồn tin đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật, nghiêm minh, công khai, minh bạch.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh; qua đó phát hiện kịp thời vi phạm, thiếu sót trong hoạt động tố tụng hình sự, phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm.

- Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an, Công an các địa phương; kịp thời trao đổi, phối hợp, kiểm tra, xác minh, chuyển hồ sơ vụ việc, vụ án đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền trong Quân đội nhân dân để giải quyết.

2.3. Thanh tra Chính phủ

- Chủ trì tăng cường thanh tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát liên ngành tại các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận và xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát sinh từ hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kiến nghị xử lý và kiến nghị khởi tố; hoàn thiện cơ chế phối hợp, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình theo quy định.

- Chủ trì rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm bảo đảm công khai, minh bạch trong ban hành và thực hiện kết luận thanh tra; xây dựng cơ chế giải trình của người đứng đầu trước yêu cầu giám sát khi có yêu cầu; nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định cụ thể về bảo vệ bí mật, danh tính và quyền, lợi ích hợp pháp của người tố cáo, đồng thời xử lý nghiêm hành vi trù dập, trả thù người tố cáo theo thẩm quyền.

- Xây dựng và triển khai cơ chế cảnh báo sớm rủi ro trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực dựa trên cơ sở dữ liệu liên ngành do cơ quan thanh tra quản lý, phục vụ hoạt động kiểm tra đột xuất đối với lĩnh vực, địa bàn, cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu bất thường trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong việc theo dõi, đôn đốc và trao đổi thông tin về kết quả thực hiện kiến nghị khởi tố từ hoạt động thanh tra, kiểm toán; công khai thông tin về việc khắc phục sau thanh tra, kiểm toán theo quy định. Bảo đảm việc chuyển giao thông tin, tài liệu phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng thẩm quyền. Định kỳ sơ kết, tổng kết và công khai kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra và việc thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện kiến nghị sau thanh tra; kiến nghị xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với các hành vi dùn dầy, né tránh, kéo dài thời gian hoặc không thực hiện kiến nghị thanh tra.

2.4. Bộ Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành, cơ quan có liên quan rà soát, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước trong phạm vi quản lý; đồng thời phối hợp với Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo đảm tính đồng bộ giữa tổ chức bộ máy và cơ chế kiểm tra, giám sát chuyên đề, góp phần nâng cao hiệu lực,

hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, xử lý tội phạm và hành vi tham nhũng, tiêu cực, không để chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

- Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định hoặc ban hành văn bản hướng dẫn về tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện các nhiệm vụ: (1) Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; (2) Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (3) Công tác kiểm tra chuyên ngành đối với các bộ, ngành khi không còn cơ quan Thanh tra thuộc Bộ, bảo đảm duy trì ổn định, không gián đoạn trong thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chuyên đề.

- Tham mưu ban hành khung tiêu chuẩn năng lực vị trí việc làm đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, trọng tâm là các vị trí tại các lĩnh vực có nguy cơ rủi ro tham nhũng cao. Xây dựng cơ chế đánh giá trách nhiệm người đứng đầu gắn với hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị.

2.5. Bộ Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan liên quan phát triển hạ tầng, nền tảng số phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu liên ngành về công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, bảo mật và an toàn thông tin cho các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung.

2.6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình thông tin, tuyên truyền về kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; nâng cao nhận thức và khích lệ sự tham gia của người dân và các tổ chức xã hội trong giám sát, tạo sự đồng thuận xã hội.

2.7. Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố

- Căn cứ nội dung Đề án và chức năng, nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi và đúng tiến độ. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Đề án đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như: quản lý tài chính, tài sản công, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, tuyển sinh, đào tạo, tuyển dụng cán bộ,... nhằm phòng ngừa, phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, tổ chức.

3. Kiến nghị các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền liên quan

3.1. Kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Đảng bộ trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Thành ủy cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo

chí phản ánh; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

3.2. Kiến nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội cần tăng cường giám sát đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

3.3. Đề nghị Kiểm toán Nhà nước

- Tăng cường kiểm toán lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng và chuyển giao kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong quá trình kiểm toán; phối hợp trong công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các kiến nghị kiểm toán liên quan đến vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền về trường hợp chậm trễ, né tránh hoặc không thực hiện kiến nghị và kiến nghị áp dụng biện pháp xử lý phù hợp.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác số liệu, tài liệu, kết quả kiểm toán phục vụ cơ chế cảnh báo sớm rủi ro trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề tại các lĩnh vực, địa bàn, cơ quan, tổ chức có nguy cơ cao phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

3.4. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao

- Tăng cường công tác công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm và kiến nghị khởi tố liên quan đến các hành vi tham nhũng, tiêu cực, dư luận quan tâm, báo chí phản ánh; kịp thời phát hiện, yêu cầu, kiến nghị khắc phục các vi phạm trong quá trình chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; trực tiếp giải quyết nguồn tin về tội phạm trong trường hợp pháp luật quy định.

- Tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, điều tra kịp thời các vụ việc, vụ án do cơ quan thanh tra, kiểm toán và các cơ quan có thẩm quyền chuyển giao liên quan đến các tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm tham nhũng, tiêu cực, dư luận quan tâm, báo chí phản ánh xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra, Tòa án, Viện kiểm sát, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp; bảo đảm xử lý đúng pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan kiểm tra của Đảng, Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Tòa án, Thanh tra, Kiểm toán trong phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, bảo đảm

sự đồng bộ, liên thông, hiệu quả giữa kỷ luật đảng với các giai đoạn tố tụng và xử lý hành chính.

- Chỉ đạo Viện kiểm sát các cấp phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân và Quân đội nhân dân, Tòa án, Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước trong việc xử lý nguồn tin về tội phạm, bảo đảm sự đồng bộ, liên thông, hiệu quả giữa các giai đoạn tố tụng và xử lý hành chính.

- Tổng hợp, phân tích và báo cáo định kỳ kết quả công tố, kiểm sát nguồn tin về tội phạm; kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

3.5. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao

- Tăng cường kiểm soát quyền lực và công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ để ngăn chặn hành vi lạm quyền, những nhiễu hoặc cản trở, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động xét xử và thi hành án, bảo đảm việc xét xử được tiến hành kịp thời, nghiêm minh.

- Tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, đặc biệt là pháp luật tố tụng hình sự, nhằm khắc phục các sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý được phát hiện qua công tác xét xử.

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhằm thống nhất quan điểm đánh giá chứng cứ và đường lối xử lý các vụ án ngay từ giai đoạn tiếp nhận nguồn tin, đặc biệt đối với các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.

3.6. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ, tham mưu lựa chọn và tổ chức thí điểm mô hình giám sát chuyên đề tại xã, phường, đặc khu về việc thực hiện chính sách, pháp luật trong tiếp nhận, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về dấu hiệu vi phạm pháp luật trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Sau thời gian thí điểm, tổ chức sơ kết, đánh giá hiệu quả và khả năng nhân rộng trên toàn quốc. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân và Ban Thanh tra nhân dân để chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; công khai kết quả giám sát và kiến nghị theo quy định nhằm phát huy vai trò giám sát của nhân dân và xã hội.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ phương thức giám sát, phản biện xã hội theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, gắn với chuyển đổi số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác phân loại thông tin, phát hiện dấu hiệu bất thường phục vụ kịp thời việc chuyển các nguồn tin có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan có thẩm quyền xử lý. Triển khai đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số trong giám sát, phản biện xã hội; mở rộng chức năng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, báo chí liên quan đến các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt trong công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Kiến nghị hoàn thiện cơ chế chia sẻ, kết nối dữ liệu giám sát, kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra giữa hệ thống thông tin của Mặt trận với các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra nhằm phục vụ hiệu quả công tác theo dõi nguồn tin đã chuyển giao và kết quả xử lý, nhất là các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, xã hội phản ánh, góp phần nâng cao hiệu lực giám sát, công khai, minh bạch và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3.7. Đề nghị Ban Nội chính Trung ương

- Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin tội phạm hàng năm; tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát chuyên đề để báo cáo Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên đề của Đảng đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực cao hoặc được dư luận, báo chí phản ánh.

3.8. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát chuyên đề, phân định rõ phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan để tránh chồng chéo; chủ động phối hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin, kết quả kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong việc phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, nhất là các vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh.

3.9. Về kế hoạch triển khai và chế độ báo cáo kết quả thực hiện

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ và tiến độ tại Phụ lục kèm theo Đề án, các bộ, ngành, cơ quan, địa phương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, xác định rõ thời gian, tiến độ hoàn thành, đầu mối chịu trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các đơn vị; bảo đảm sự gắn kết, thống nhất giữa nội dung Đề án và nhiệm vụ được giao trong Phụ lục.

Các cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hằng quý, 6 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Bộ Công an (cơ quan đầu mối chủ trì xây dựng Đề án) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Về việc sơ kết, tổng kết và điều chỉnh Đề án

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ vào năm 2027 nhằm đánh giá toàn diện kết quả triển khai, phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với tình hình mới.

- Tổ chức tổng kết toàn diện vào năm 2030 để đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; trên cơ sở đó, đề xuất, xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch mới phục vụ yêu cầu công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong giai đoạn tiếp theo.

5. Bảo đảm điều kiện thực hiện Đề án

- Các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm chủ động bố trí đầy đủ và kịp thời kinh phí, nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Ưu tiên đầu tư, phân bổ nguồn lực cho công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề tại các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, nhạy cảm, tiềm ẩn nguy cơ cao phát sinh tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối dữ liệu liên ngành để phục vụ công tác phát hiện, xử lý và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

V. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Đề án có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hằng năm, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chính phủ xem xét bố trí nguồn kinh phí riêng cho các hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề mang tính liên ngành, bảo đảm điều kiện thực hiện cơ chế phối hợp thống nhất, đồng bộ giữa các cơ quan từ Trung ương đến địa phương. Việc bố trí nguồn kinh phí này nhằm phục vụ trực tiếp cho hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề của các đoàn liên ngành; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, sơ kết, tổng kết và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề.

1. Nguyên tắc phân bổ và sử dụng kinh phí

a) Kinh phí được phân bổ theo nguyên tắc ưu tiên cho các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, nhạy cảm, phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ cao phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận xã hội bức xúc, báo chí phản ánh; bảo đảm tập trung, tránh dàn trải, trùng lặp.

b) Việc sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, gắn với kết quả và sản phẩm của từng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Đề án.

c) Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, kế toán, kiểm toán, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các quy định có liên quan.

2. Nội dung chi

Kinh phí thực hiện Đề án được sử dụng cho các nội dung chủ yếu sau:

a) Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên đề liên ngành ở Trung ương và địa phương; thực hiện hoạt động giám sát, hậu kiểm, phúc tra việc thực hiện các kiến nghị, kết luận sau kiểm tra.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề.

c) Đầu tư, mua sắm, nâng cấp, duy trì cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu và nền tảng số phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; bảo đảm kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tổ chức, tin báo về tội phạm, kết nối với hệ thống thông tin của các cơ quan có thẩm quyền điều tra, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

d) Thực hiện các chế độ, chính sách, hỗ trợ, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực tiếp tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức xã hội về công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề.

g) Các nội dung chi hợp pháp khác có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện và giám sát sử dụng kinh phí

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án; bảo đảm cân đối nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b) Bộ Công an có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu kinh phí hằng năm của các cơ quan, đơn vị thực hiện Đề án; phối hợp với Bộ Tài chính trong việc đề xuất, cân đối, phân bổ và kiểm tra việc sử dụng kinh phí, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

c) Các bộ, ngành, địa phương được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện Đề án có trách nhiệm chủ động bố trí, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí, bảo đảm công khai, minh bạch, phòng ngừa tiêu cực, lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện. Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát theo ngành dọc đối với việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án, bảo đảm thống nhất từ Trung ương đến địa phương, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai phạm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra thất thoát, lãng phí.

Phụ lục**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CỦA CHÍNH PHỦ***(Kèm theo Quyết định số: 2821/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)*

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM
I	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT				
1	Rà soát, hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh từ khâu lập kế hoạch, nội dung kiểm tra, lĩnh vực, địa bàn kiểm tra, đối tượng kiểm tra và tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị; ban hành hướng dẫn thống nhất trong hệ thống Đảng và cơ quan hành chính nhà nước.	Kiến nghị Ban Nội chính Trung ương chủ trì <i>(theo chức năng, nhiệm vụ)</i>	Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp	Quý IV/2026	Quy định của Ban Bí thư hoặc văn bản quy phạm pháp luật
2	Chủ trì nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước; bí mật thông tin của người tố cáo; xử lý hành vi trả thù, trù dập trong hoạt động thanh tra, tiếp nhận và giải quyết tố cáo.	Thanh tra Chính phủ	Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Trung ương MTTQVN, Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Quý IV/2026	Văn bản quy phạm pháp luật
3	Chủ trì nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định về trách nhiệm giải trình trong công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề; hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện trách nhiệm giải trình tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật.	Thanh tra Chính phủ	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp	Quý IV/2026	Văn bản quy phạm pháp luật

II	TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM				
4	Chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ đạo tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành của Đảng đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm; tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh.	Kiến nghị Ban Nội chính Trung ương chủ trì <i>(theo chức năng, nhiệm vụ)</i>	Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch
5	Chủ trì tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành, thực hiện thanh tra chuyên đề, thanh tra đột xuất về trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát sinh từ hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tập trung vào các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.	Thanh tra Chính phủ	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các bộ, địa phương liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch
6	Xây dựng cơ chế phát hiện sớm rủi ro tham nhũng, tiêu cực dựa trên cơ sở dữ liệu liên ngành do cơ quan thanh tra quản lý.	Thanh tra Chính phủ	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Tư pháp	2026	Văn bản quy phạm pháp luật
7	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về theo dõi, đôn đốc và thông tin kết quả thực hiện kiến nghị khởi tố của cơ quan thanh tra, kiểm toán.	Thanh tra Chính phủ	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà nước	Quý III/2026	Văn bản quy phạm pháp luật hoặc Quy chế phối hợp

8	Tổng kết thực tiễn xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, đặc biệt là pháp luật tố tụng hình sự, nhằm khắc phục các sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý được phát hiện qua công tác xét xử.	Kiến nghị Toà án nhân dân tối cao chủ trì <i>(theo chức năng, nhiệm vụ)</i>	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo Tổng kết; Đề xuất sửa đổi VBQPPL
III	KIỆN TOÀN TỔ CHỨC, NÂNG CAO NĂNG LỰC CÁN BỘ				
9	Tham mưu ban hành khung tiêu chuẩn năng lực vị trí việc làm đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, trọng tâm là các vị trí tại các lĩnh vực có nguy cơ rủi ro tham nhũng cao. Xây dựng cơ chế đánh giá trách nhiệm người đứng đầu gắn với hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị.	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Quý II/2026	Văn bản quy phạm pháp luật hoặc hướng dẫn
IV	ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU				
10	Chủ trì xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin, dữ liệu kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm liên quan đến công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nội chính, tư pháp; bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an toàn thông tin.	Bộ Công an	Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ	2026-2027	Văn bản quy phạm pháp luật hoặc quy chế phối hợp

V	BÁO CÁO GIÁM SÁT XÃ HỘI, MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM				
11	Chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ, tham mưu lựa chọn và tổ chức thí điểm mô hình giám sát chuyên đề tại xã, phường, đặc khu về việc thực hiện chính sách, pháp luật trong tiếp nhận, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về dấu hiệu vi phạm pháp luật trong những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Sau thời gian thí điểm, tổ chức sơ kết, đánh giá hiệu quả và khả năng nhân rộng trên toàn quốc.	Kiến nghị Ủy ban Trung ương MTTQVN <i>(theo chức năng, nhiệm vụ)</i>	UBND cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh và các cơ quan có liên quan	Quý II/2026	Kế hoạch
VI	NHIỆM VỤ SƠ KẾT, TỔNG KẾT, ĐIỀU CHỈNH ĐỀ ÁN				
12	Tổ chức sơ kết giữa kỳ.	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	2027	Báo cáo sơ kết gửi Ban Chỉ đạo
13	Tổng kết Đề án.	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	2030	Báo cáo tổng kết